



Họ và tên: Số báo danh:

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Xưa anh như lá thư không địa chỉ
Con tàu không lửa than con thuyền cũ không buồm
Anh nghĩ quá nhiều về những khoảng vô biên
Những đảo lạ trong khói mờ ẩn hiện
Nay anh chỉ tin
Những nhành cây trong tâm hái của con người
Những nguồn suối có thể cho nước uống
Những mảnh ruộng có thể sinh quả ngọt
Những ngôi nhà sông được ở bên trong
Xưa anh thích những lời nói đẹp
Nay anh thích những lời nói đúng
Anh hiểu lại từ đầu những chân lý giản đơn
Con người cần đến nhau con sông về biển rộng
Muốn gặt hái phải tự mình gieo hạt
Không làm người thua cuộc ở trong đời ...
(Trích Suy tưởng, Lưu Quang Vũ, nguồn Thi viện)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định thể thơ của đoạn trích.

Câu 2 (0,5 điểm). Xác định và chỉ rõ một biện pháp tu từ có ở đoạn trích.

Câu 3 (1,5 điểm). Theo anh/chị, lời nói đẹp và lời nói đúng khác nhau như thế nào?

Câu 4 (1,5 điểm). Nội dung hai câu thơ sau có ý nghĩa gì với anh, chị?

Anh hiểu lại từ đầu những chân lý giản đơn

Con người cần đến nhau con sông về biển rộng

II. LÀM VĂN (6,0 điểm)

Trong tùy bút Người lái đò Sông Đà, nhà văn Nguyễn Tuân viết:

Vậy là phá xong cái trùng vi thạch trận vòng thứ nhất. Không một phút nghỉ tay nghỉ mắt, phải phá luôn vòng vây thứ hai và đổi luôn chiến thuật. Ông lái đã nắm chắc binh pháp của thần sông thần đá. Ông đã thuộc quy luật phục kích của lũ đá nơi ải nước hiểm trở này. Vòng đầu vừa rồi, nó mở ra năm cửa trận, có bốn cửa tử một cửa sinh, của sinh nằm lập lòe phía tả ngạn sông. Vòng thứ hai này tăng thêm nhiều cửa tử để đánh lừa con thuyền vào, và cửa sinh lại bố trí lệch qua phía bờ hữu ngạn. Cười lên thác Sông Đà, phải cười đến cùng như là cười hổ. Dòng thác hùng beo đang hồng hộc té mạnh trên sông đá. Nắm chặt lấy được cái bờm sóng đúng luồng rồi, ông đò ghì cương lái, bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh, mà lái miết một đường chéo về phía cửa đá ấy. Bốn năm bọn thủy quân cửa ải nước bên bờ trái liền xô ra níu thuyền lôi vào tập đoàn cửa tử. Ông đò vẫn nhớ mặt bọn này, đùa thì ông tránh mà rảo bơi chèo lên, đùa thì ông đề sấn lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến. Những luồng tử đã bỏ hết lại sau thuyền.



Chỉ còn văng reo tiếng hò của sóng thác luồng sinh. Chúng vẫn không ngớt khiêu khích, mặc dầu cái thằng đá tướng đứng chiến ở cửa vào đã tiu nghỉu cái mặt xanh lè thất vọng, thua cái thuyền đã đánh trúng vào cửa sinh nó trấn lấy. Còn một trùng vây thứ ba nữa. Ít cửa hơn, bên phải bên trái đều là luồng chết cả. Cái luồng sóng ở chặng ba này lại ở ngay giữa bọn đá hậu vệ của con thác. Cứ phóng thẳng thuyền, chọc thủng cửa giữa đó. Thuyền vút qua cổng đá cánh mở cánh khép. Vút, vút, cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, thuyền như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa tự động lái được lượn được. Thế là hết thác. Dòng sông vắn mình vào một cái bến cát có hang lạnh. Sóng thác xèo xèo tan trong trí nhớ. Sông nước lại thanh bình. Đêm ấy nhà đồ đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam và toàn bàn tán về cá anh vũ cá dầm xanh, về những cái hầm cá, hang cá mùa khô nổ những tiếng to như mìn bộc phá rồi cá túa ra tràn đầy ruộng. Cũng chả thấy ai bàn thêm một lời nào về cuộc chiến thắng vừa qua nơi cửa ải nước đủ tướng dữ quân tợn vừa rồi...

(Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr. 189)

Anh/Chị hãy phân tích đoạn trích trên; từ đó nhận xét cái nhìn mang tính phát hiện về con người của nhà văn Nguyễn Tuân.

...HẾT...





ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2023 -2024
MÔN VĂN – KHỐI 12
Thời gian làm bài : 90 phút

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Thể thơ: Tự do	0,5
	2	Xác định và chỉ rõ một biện pháp tu từ có ở đoạn thơ: - So sánh (<i>anh như lá thư không địa chỉ/Con tàu không lửa than con thuyền cũ không buồm</i>) - Điệp ngữ (<i>Những/Anh/Thích</i>) - Đối (<i>Xưa – Nay</i>) - Liệt kê (<i>cây, suối, ruộng, ngôi nhà, ...</i>)	0,5
	3	- <i>Lời nói đẹp</i> : là lời nói có hình ảnh đẹp, ngôn ngữ đẹp, giọng điệu đẹp, cách nói đẹp... nhằm mục đích làm đẹp lòng người khác; tuy nhiên, lời nói đẹp có khi chưa hẳn là lời nói thật, thậm chí còn giả dối.... - <i>Lời nói đúng</i> : Là lời nói mộc mạc, giản dị, chân thành, có thể không đẹp, không làm hài lòng người khác nhưng đúng sự thật, giúp người nghe dám nhìn thẳng, đối diện với sự thật...	1,5
	4	- Hai câu thơ nói về suy tưởng của tác giả: Chân lí cuộc đời thật giản dị. Đó là khi con người cần đến nhau như sông về biển lớn. - Vì thế, trong đời sống, con người cần trân trọng, yêu thương, đồng cảm, chia sẻ, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau; sống với nhau chân thật, đem đến cho nhau hạnh phúc giản dị, bình yên giữa đời thường....	1,5
II		LÀM VĂN	6,0
		Phân tích đoạn trích trong tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i> của Nguyễn Tuân.	
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Có đủ mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề. Thân bài triển khai được vấn đề. Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Những giá trị nội dung, nghệ thuật của đoạn trích; liên hệ đến nhân vật ông lái đò sau khi băng ghềnh, vượt thác để nhận xét quan niệm về người nghệ sĩ của Nguyễn Tuân.	0,5
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	
		<i>Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu vấn đề nghị luận</i>	0,5
		<i>Phân tích đoạn trích</i>	3,5
		- Đoạn trích miêu tả ông lái đò trong cảnh băng ghềnh vượt thác lần thứ hai, ba. Con sông Đà thay đổi chiến thuật. Am hiểu sâu rộng quy luật của dòng sông, ông lái đò đã có dấu pháp hợp lí. Động tác lái đò lúc uyển chuyển, mềm dẻo, linh hoạt; lúc lại mạnh mẽ, dứt khoát. Cuối cùng, ông lái đò đã chiến thắng. - Đoạn trích còn miêu tả vẻ đẹp khiêm nhường, giản dị của người lái đò trong cuộc sống đời thường.	



	- Đoạn trích miêu tả ông lái đò qua tình huống giàu kịch tính, hệ thống ngôn ngữ phong phú, vận dụng kiến thức của nhiều lĩnh vực; so sánh, liên tưởng, tưởng tượng phong phú; âm hưởng, nhịp điệu hào hùng gợi không khí trận mạc...	
	- <i>Quan niệm của Nguyễn Tuân về con người:</i> Ông lái đò là một hình tượng đẹp về người lao động mới: + Anh hùng không phải chỉ có trong chiến đấu mà còn có trong cuộc sống thường ngày. Cuộc đời của người lái đò vô danh, không tên tuổi, nơi có những ngọn thác hoang vu, khuất nẻo kia là cả một thiên anh hùng ca, một pho nghệ thuật tuyệt vời. + Làm lụng âm thầm, bình dị, vô danh + Nhưng nhờ ý chí và sự sáng tạo mà trở nên lớn lao, kì vĩ.	0,5
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	e. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		

